

THÔNG BÁO

Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh-Tổ trưởng Tổ công tác 68 tại Hội nghị sơ kết 01 năm triển khai thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 -2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Ngày 08 tháng 4 năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã tổ chức Hội nghị trực tiếp và trực tuyến 03 cấp sơ kết 01 năm triển khai thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 -2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (sau đây viết là Đề án 06).

Dự và chủ trì Hội nghị đồng chí Nguyễn Văn Sơn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh-Tổ trưởng Tổ Công tác triển khai Đề án 06 cấp tỉnh; tham dự ở điểm cầu cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã có các đồng chí là thành viên Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; đại diện lãnh đạo Bru điện Tuyên Quang, Viễn Thông Tuyên Quang, Viettel Tuyên Quang, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang.

Sau khi nghe Công an tỉnh-Cơ quan thường trực của Tổ Công tác 68 báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2022 trên địa bàn tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu tại cuộc họp. Để tiếp tục nâng cao tiến độ, hiệu quả triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh trong năm 2023,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kết luận:

1. Người đứng đầu các sở, ban, ngành - thành viên Tổ công tác 68 của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố - Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện có các giải pháp khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế trong năm 2022, khẩn trương tập trung nguồn lực và đề ra các giải pháp thực hiện tốt nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2023, cụ thể như sau:

1.1. Nghiêm túc rút kinh nghiệm, khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế trong triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 trong năm 2022;

tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức và tạo sự lan tỏa đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06; phát huy tinh thần đoàn kết, chung tay, chung sức, phấn đấu hoàn thành 100% các chỉ tiêu thực hiện trong năm 2023.

Triển khai thực hiện Đề án 06 là nhiệm vụ trọng tâm, phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở tất cả các cấp, các ngành, các địa phương trên cơ sở huy động sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp. Đề cao trách nhiệm, vai trò người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong quyết tâm, quyết liệt chỉ đạo, điều hành, chủ động, linh hoạt triển khai các nhiệm vụ Đề án 06; việc gì làm được phải làm ngay, đảm bảo khắc phục, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, hạn chế, trường hợp vượt thẩm quyền thì phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định; trong quá trình thực hiện phải tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành; giữa cơ quan thường trực với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

1.2. Khẩn trương rà soát các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao thực hiện theo Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 18/02/2022 về triển khai thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 -2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 33/KH-UBND-NC ngày 23/02/2023 về triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2023 (gồm 31 nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao thực hiện tại Kế hoạch số 33/KH-UBND và 14 nhiệm vụ còn tồn của năm 2022 chưa thực hiện) và các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương; có cơ chế kiểm tra, giám sát, cam kết thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm phân công, phân cấp rõ người, rõ việc, rõ thời gian thực hiện để kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Chấp hành nghiêm chế độ báo cáo theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo phải đầy đủ nội dung và đảm bảo chất lượng.

1.3. Chỉ đạo và quán triệt 100% cán bộ, công chức, viên chức tiếp dân thực hiện nghiêm Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác

thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo; Công điện số 90/CĐ-TTg ngày 28/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh thực hiện quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy.

1.4. Giao chỉ tiêu thực hiện DVC trực tuyến cho từng bộ phận, cán bộ, công chức thực hiện DVC đảm bảo hoàn thành vượt chỉ tiêu Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong năm 2023; 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến và tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ người thân, Nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp. Tuyên truyền người dân sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập vào cổng DVC quốc gia giải quyết TTHC. Phối hợp cùng lực lượng Công an đảm bảo hoàn thành 100% chỉ tiêu cấp Căn cước công dân gắn chip; cấp tài khoản định danh điện tử.

1.5. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền với nhiều hình thức phù hợp, bảo đảm các nội dung tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện; tăng cường tuyên truyền cho đối tượng là học sinh, sinh viên, đoàn viên thanh niên thuộc phạm vi quản lý.

1.6. Các sở, ngành có cơ sở dữ liệu chuyên ngành kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về dân cư bám sát tiến độ nhiệm vụ được nêu trong Đề án 06, Chỉ thị số 05/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, chỉ đạo của Bộ, ngành Trung ương và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện bảo đảm hiệu quả, đúng tiến độ, có lộ trình phù hợp.

1.7. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố ngoài thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ nêu trên còn có trách nhiệm:

a) Tổ chức Hội nghị sơ kết 01 năm đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện và triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 năm 2023; **thời gian hoàn thành trong tháng 4/2023.**

b) Chỉ đạo công tác làm sạch dữ liệu Hội, Đoàn thể; dữ liệu chuyên ngành trên nền tảng CSDLQG về dân cư. Phải huy động được vai trò tham gia tích cực của các thành viên Tổ công tác Đề án 06 cấp xã, cấp thôn, bản, tổ dân phố và Tổ công nghệ số cộng đồng.

c) Chỉ đạo 100% các cơ sở lưu trú trên địa bàn thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an phục vụ

công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú, làm giàu dữ liệu dân cư và từng bước số hoá dữ liệu bệnh nhân.

2. Công an tỉnh - cơ quan Thường trực có trách nhiệm:

2.1. Gương mẫu, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06. Tích cực, duy trì đảm bảo dữ liệu dân cư luôn “đúng, đủ, sạch, sống”; hoàn thành cấp Căn cước công dân gắn chip; cấp, đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 1, mức 2 cho 100% nhân khẩu đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh, phấn đấu hoàn thành **trong tháng 6/2023**.

2.2. Tổ chức giao ban định kỳ hàng tháng đối với các thành viên Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06 cấp tỉnh để kịp thời đánh giá, kiểm đếm các nhiệm vụ phải triển khai, thực hiện.

2.3. Rà soát, tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục kiện toàn, bổ sung thành viên Tổ công tác Đề án 06 tỉnh; thời gian hoàn thành **trước ngày 20/4/2023**;

2.4. Khẩn trương tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công nhận các mô hình điểm về đảm bảo dữ liệu dân cư "đúng, đủ, sạch, sống" và Đề án 06 mà các cơ quan, đơn vị đã đăng ký, thời gian hoàn thành **trước ngày 20/4/2023**; đồng thời có trách nhiệm đôn đốc, bám sát tiến độ thực hiện của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

2.5. Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên đôn đốc, theo dõi, tổng hợp khó khăn vướng mắc, đề xuất phương hướng giải pháp đảm bảo triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2023.

3. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

3.1. Khẩn trương tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, triển khai Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; **thời gian hoàn thành trước ngày 19/5/2023**.

3.2. Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông khẩn trương rà soát và triển khai phủ sóng đối với các xã có vùng lõm sóng điện thoại di động, **thời gian hoàn thành trong 4/2023**.

3.3. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố rà soát lại hệ thống đường truyền đã được đầu tư thực hiện trong dự án Hội nghị truyền hình để đưa vào sử dụng bảo đảm thông suốt, liên tục, hiệu quả.

3.4. Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; tiếp tục kết nối, liên thông dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của bộ, ngành phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp DVC và công tác quản lý Nhà nước theo chức năng, thẩm quyền.

4. Sở Tài chính có trách nhiệm:

4.1. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương tham mưu đề xuất bố trí kinh phí đúng quy định để đảm bảo triển khai nhanh, hiệu quả các hạng mục Đề án 06 **đảm bảo hoàn thành trong tháng 4/2023**. Trong đó ưu tiên đầu tư cho các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, mang tính chất nền tảng; tránh đầu tư dàn trải, lãng phí như đảm bảo việc triển khai DVC, số hóa dữ liệu, cấp CCCD, định danh điện tử.

4.2. Khẩn trương có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc bố trí trang thiết bị làm việc để đáp ứng yêu cầu công việc trong giai đoạn hiện nay; **thời gian hoàn thành trong tháng 4/2023**.

5. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

5.1. Tiếp tục hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ về chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ các thủ tục hành chính khi đã kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

5.2. Phối hợp Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu đẩy nhanh tiến độ kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Phần mềm dịch vụ công liên thông và tổ chức triển khai thực hiện liên thông điện tử đối với hai nhóm thủ tục hành chính: (1) Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; (2) Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng tại địa phương theo đúng chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 2084/VPCP-KSTT ngày 30/3/2023 thực hiện quy trình liên thông điện tử với 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06.

Trên đây là Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh-Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp tỉnh tại Hội nghị sơ kết 01 năm triển khai thực

hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; yêu cầu các cơ quan, đơn vị khẩn trương, nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- | | | | |
|--|---|---------|-----------|
| <ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng Chính phủ; - Bộ Công an; - Thường trực Tỉnh ủy; - Thường trực HĐND tỉnh; - Chủ tịch UBND tỉnh; - Phó Chủ tịch UBND tỉnh; - Cục CSQLHC về TTXH, Bộ Công an; - Các sở, ban, ngành; - Thành viên Tổ công tác 68; - Công an tỉnh; - UBND huyện, thành phố; - Đài PT&TH tỉnh, Báo Tuyên Quang, Cổng TTĐT tỉnh (tuyên truyền); - Chánh VP, PCVP UBND tỉnh; - Phòng THVX (Đ/c Huy); - TP, PTP, CV Phòng THCBKSTT; - Lưu: VT-NC (P.Hà). | <table border="0"> <tr> <td style="border-left: 1px solid black; border-right: 1px solid black; padding: 0 5px;">báo cáo</td> </tr> <tr> <td style="border-left: 1px solid black; border-right: 1px solid black; padding: 0 5px;">thực hiện</td> </tr> </table> | báo cáo | thực hiện |
| báo cáo | | | |
| thực hiện | | | |

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Tạ Văn Dũng